

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **VŨ DUY LUÂN**
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **NGUYỄN CÔNG TỰ**
Bà **NGUYỄN THỊ HUỀ**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **PHẠM THỊ THU** - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông **NGUYỄN ĐÌNH ANH** - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2018 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Đình Quang P, sinh năm: 1984

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12

Bố đẻ: Đình Mạnh C, sinh năm 1953. Là thương binh loại A hạng 4/4.

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị O, sinh năm 1952.

Hiệu làm ruộng và trú tại thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Đoàn Thị H, sinh năm 1987. Hiện đang đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản.

Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12/12. Quá trình sinh sống chưa vi phạm pháp luật.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/7/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình. Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên tòa

Người bị hại:

Anh Lưu Văn T, sinh năm 1987; trú tại: thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Vũ Ngọc Q, sinh năm 1986; trú tại: thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt)

- Chị Ma Thị V, sinh năm 1982; trú tại: xóm 10 xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt)

- Ngân hàng TMCP P, chi nhánh Hải Dương có trụ sở tại số..., đại lộ H, thành phố H, tỉnh Hải Dương do ông Lê Văn P, sinh năm 1979; trú tại: thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Hải Dương là giám đốc làm đại diện (có đơn xin xử vắng mặt)

Những người làm chứng:

- anh Đinh Đức Đ, sinh năm 1971; trú tại: thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt)

- anh Lê Hoài P, sinh năm 1991; trú tại: tổ ..., phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt)

- anh Phạm Quốc H, sinh năm 1977; trú tại: thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt)

- anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1988; trú tại: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 01 năm 2016, Đinh Quang P mua chiếc xe ô tô con nhãn hiệu Kia morning, sơn trắng, biển kiểm soát 34A-134.52 tại Autozoom trên đường Ngô Quyền thành phố Hải Dương với giá 415.000.000 đồng về để làm P tiện đi lại và kinh doanh. Để trả tiền mua xe P đã dùng chính chiếc xe trên làm tài sản bảo đảm thế chấp cho Ngân hàng TMCP xăng dầu P, chi nhánh Hải Dương có trụ sở tại số 1, đại lộ H, thành phố H, tỉnh Hải Dương, để vay số tiền 300.000.000 đồng. Thông qua bạn gái là Ma Thị V quen với anh Đinh Đức Đ, sinh năm 1971, là chủ nhà nghỉ T ở thôn Đ, xã A, huyện Q. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/11/2016, do cần tiền để trả các khoản nợ làm ăn thua lỗ trước đó P điều khiển xe ô tô của mình chở V đến nhà nghỉ Thanh Lịch để nhờ anh Đ tìm người cầm cố chiếc xe ô tô lấy tiền trả nợ. Gặp anh Đ, P nói: “em đang cần tiền muốn cầm con xe này lấy 150.000.000 đồng, anh xem có ai cầm giúp em”. Vì là chỗ quen biết nên anh Đ đồng ý dẫn P đi chiếc xe ô tô đến nhà anh Phạm Văn H, sinh năm 1959 ở tổ 13 thị trấn A, huyện Q để cầm cố. Kiểm tra giấy tờ biết chiếc xe là tài sản P thế chấp để vay vốn ngân hàng nên anh H không đồng ý. Cả hai quay trở lại nhà anh Đ. Tại đây, anh Đ đã gọi điện thoại cho anh Vũ Ngọc Q (người kinh doanh dịch vụ cầm đồ), sinh năm 1986; trú tại: thôn Tô Hồ, xã An Mỹ, huyện Quỳnh Phụ, nói: “Có đưa em muốn cầm con xe 4 chỗ lấy 150 triệu đồng cháu lên xem thế nào”. Anh Q đồng ý, nhưng do không có tiền nên anh Q đã gọi điện thoại cho anh Lưu Văn T, sinh năm 1987; trú tại: thôn T, xã A, huyện Q bảo:

“lên nhà anh Đ, mang theo 140 triệu để cầm con xe”. Anh T đồng ý, mang theo tiền rồi đi xe ô tô của mình sang đón anh Q và bạn là anh Phạm Quốc H, sinh năm 1977, ở cùng thôn đi đến nhà anh Đ. Sau khi giới thiệu tên, P đưa giấy tờ xe cho anh Q và nói: “em muốn cầm chiếc xe này lấy 150 triệu đồng”. Kiểm tra giấy tờ, anh Q nói: “xe này mua trả góp không cầm”. Thấy vậy, anh Đ bảo: “nó là chú em, cháu xem cầm cho nó, có gì chú bảo lãnh cho”. Do là chỗ thân quen với anh Đ nên anh Q đồng ý nhưng thỏa thuận (miệng) chỉ nhận cầm chiếc xe ô tô cho P với giá 140 triệu đồng, thời hạn 01 tháng, lãi xuất 2000đ/ 01 triệu / 01 ngày. P đồng ý. Anh T lấy 140 triệu đồng của mình đưa anh Q. Anh Q cầm đưa cho anh Đ. Anh Đ đưa cho P. Nhận tiền xong, P giao chìa khóa, bản sao đăng ký và giấy bảo hiểm của xe cho anh Q. Hơn một tháng sau, không thấy P đến trả tiền lấy xe về anh Q đã nhiều lần gọi điện cho anh Đ để thông báo cho P và V biết nhưng vì P chưa có tiền trả gốc và lãi nên có xin khất nợ anh Q. Chiếc xe này sau đó anh Trung đã đưa vào sử dụng làm P tiện đi lại.

Ngày 17/3/2017, P đi xe khách từ Hải Dương đến nhà V chơi. Chiều ngày 18/3/2017, P nhận được điện thoại của anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1988; trú tại: thôn T, xã Q, huyện Q gọi tới mời về nhà chơi nên P đã rủ V cùng đi. Do không có tiền chi tiêu P gọi điện thoại cho một người bạn tên H đang làm việc ở tỉnh Quảng Ninh vay số tiền 5 triệu đồng qua chuyển khoản. Đến khoảng 17 giờ ngày 18/3/2017, P và V thuê một chiếc xe taxi, nhãn hiệu Vios, biển kiểm soát 22A-039.09 của hãng taxi Sơn Trang do anh Lê Hoài P, sinh năm 1991; trú tại: tổ 1, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang điều khiển chở hai người về nhà anh Minh chơi. Trên đường đi đến thành phố Hà Nội, P bảo anh P dừng lại rút số tiền 4.800.000 đồng anh H chuyển cho vay. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi ăn tối tại một quán trên địa bàn Hà Nội, P chỉ dẫn để anh P điều khiển xe ô tô chở mình và V đi theo trục đường Quốc lộ 5 rẽ vào thành phố Hải Dương rồi ra Quốc lộ 10 hướng Hải Phòng đi Thái Bình để sang huyện Quỳnh Phụ. Trên đường đi đến khu vực cầu Nghìn thị trấn An Bài, do muộn và vì đã có thời gian từng làm việc tại nhà nghỉ Bình An 2 ở huyện Thái Thụy nên V có rủ P đến nhà nghỉ Bình An 2 ngủ để sáng hôm sau đến nhà anh M chơi. P đồng ý, chỉ dẫn anh P đi qua cầu Nghìn rồi rẽ trái vào đường DH72, qua xã An Mỹ sang huyện Thái Thụy. Đến khoảng 01 giờ ngày 19/3/2017, trên đường đi đến khu vực ngã tư chợ Tò thuộc địa phận thôn Tô Đê, xã An Mỹ, huyện Quỳnh Phụ. Qua ánh đèn xe, P phát hiện thấy chiếc xe ô tô biển kiểm soát 34A-134.52 đỗ ở mé đường trước cửa nhà anh T, bên phải chiều đi, đầu xe quay hướng đi thị trấn An Bài. Lúc này, nghĩ mình đang không có tiền trả gốc và lãi đã cầm cố chiếc xe cho anh Q và sẵn có chìa khóa xe trong người nên P đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đã cầm cố trước đó về để sử dụng và làm P tiện kinh doanh (chở khách). Trên đường đi đến khu vực cầu Hải giáp danh giữa xã An Mỹ với xã An Dục, P bảo anh P dừng xe lại rồi nói với V về việc đã nhìn thấy chiếc xe ô tô của mình dựng ở bên đường trước đó cũng như ý

định là muốn quay lại lấy trộm chiếc xe để về sử dụng. V không đồng ý nên đã khuyên ngăn nhưng P không nghe nên hai bên đã có lời qua tiếng lại với nhau. P Q định lấy trộm chiếc xe nên dẫn chỉ dẫn anh P chở hai người quay lại. Khi còn cách ngã ba chợ Tò khoảng 50m, P bảo anh P dừng xe, trả anh P 3.000.000 đồng rồi cùng với V xuống xe. Anh P lái xe taxi đi trước, V tiếp tục kéo, can ngăn nhưng P không nghe mà đi thẳng lại vị trí chiếc xe của mình đỗ. Quan sát thấy đường vắng, trong xe lại không có người, P đã dùng chiếc chìa khóa của xe sẵn có trong người mở cửa, vào trong, khởi động máy điều khiển xe đi lên đón V đi ra đường Quốc lộ 10 hướng Thái Bình đi Hải Phòng rẽ vào thị trấn Gia Lộc huyện Ninh Giang rồi đến nhà nghỉ Ánh Tuyết ở đường Gom thành phố Hải Dương thuê phòng ngủ. Khoảng 06 giờ sáng ngày 19/3/2017, phát hiện chiếc xe ô tô bị mất, anh Lưu Văn T đã điện báo cho Q và anh Đinh Đức Đ biết rồi đến Công an huyện Quỳnh Phụ trình báo sự việc. Đến khoảng 09 giờ ngày 19/3/2017, khi đang ngủ cùng với P tại nhà nghỉ thì V nhận được điện thoại của anh Đ gọi đến nói về việc chiếc xe ô tô bị mất nên đã nói lại cho P biết và khuyên P ra trình báo nhưng P tiếp tục nằm ngủ. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, do sợ bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện và để đánh lạc hướng điều tra, P để V lại nhà nghỉ còn mình điều khiển chiếc xe ô tô lên trên đê Giải của xã Thanh Lang huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương cách nhà P khoảng 10km đỗ xe mở cốp lấy bạt phủ lên, sau đó bắt xe bus đi đến siêu thị BigC ở thành phố Hải Dương gọi điện cho người em họ tên là Nguyễn Văn P, sinh năm 1991 ở cùng thôn lên chở về nhà P. Đến khoảng 20 giờ tối cùng ngày, P đi xe ôm đến chỗ xe ô tô để trước đó điều khiển xe đi lên điểm canh đê thuộc địa phận thôn Lang Cam 3, xã Thanh Lang cách đê Giải khoảng 100m đỗ. Tại đây, P dùng chiếc nhíp bằng kim loại, dài khoảng 10cm sẵn có trong xe để tháo 02 chiếc biển kiểm soát (trước và sau) của xe ném cùng cả chìa khóa xe xuống cửa sông gần đó rồi bắt xe ôm quay lại gọi điện cho V đi sang nhà nghỉ Hương Nguyên ở gần đó thuê phòng nghỉ. Sau khi gặp lại P, V tiếp tục khuyên P ra trình báo, P đồng ý nói V sáng hôm sau về Công an huyện Quỳnh Phụ để làm việc. Sáng ngày 20/3/2017, sau khi ngủ dậy P đi sang huyện Quỳnh Phụ để khai báo còn V thì bắt xe đi về nhà. Cùng thời điểm này quần chúng nhân dân phát hiện thấy chiếc xe ô tô P đỗ trên đê thuộc địa phận thôn Lang Cam 3, xã Thanh Lang không có biển kiểm soát nên đã trình báo với Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà tỉnh Hải Dương. Nhận được thông tin Công an huyện Thanh Hà đã tiến hành quản lý chiếc xe ô tô và bàn giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ để điều tra theo thẩm quyền. Hai chiếc biển kiểm soát, chiếc nhíp, và chiếc chìa khóa xe ô tô P ném xuống sông Cơ quan điều tra Công an huyện đã tiến hành truy tìm nhưng không quản lý lại được.

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản ngày 28/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Phụ, kết luận: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kiamorning, biển kiểm soát 34A-134.52, trị giá tài sản là 300.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 01/KS-ĐT ngày 13/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Đinh Quang P về tội: “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 3, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa xét xử Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên Q định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Quang P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và áp dụng điểm a khoản 3 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải Q

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả cho bị cáo Đinh Quang P chiếc xe ô tô con nhãn hiệu Kia morning, sơn trắng, số khung 511ACT191450, số máy G3LABP và 02 chùm chìa khóa xe ô tô (04 chìa khóa đơn)

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, các bị cáo Đinh Quang P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Bị cáo không có ý kiến đề nghị, khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, Q định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ như:

- Sơ đồ hiện trường các vụ án (Bút lục số: 38). Biên bản định giá tài sản (Bút lục số: 03)

- Biên bản làm việc; Biên bản tạm giữ, niêm phong chiếc xe ô tô do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà tỉnh Hải Dương lập hồi 10 giờ và 12 giờ 10 phút ngày 20/3/2017 tại đê sông Giải, thuộc thôn Lang Cam 3, xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. (Bút lục số: 29 - 31)

- Biên bản giao nhận tài liệu, vật chứng (chiếc xe ô tô) giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà tỉnh Hải Dương với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập 15 giờ ngày 20/3/2017 tại Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. (Bút lục số: 32)

- Lời khai của người có nghĩa vụ liên quan Ma Thị V, sinh năm 1982; trú tại: xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (Bút lục số: 169 - 194)

- Lời khai của người có quyền, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Ngọc Q, sinh năm 1986; trú tại: thôn T, xã A, huyện Q và lời khai của người bị hại là anh Lưu Văn T, sinh năm 1987; trú tại: thôn T, xã A, huyện Q (Bút lục số: 223 - 262)

- Lời khai của người làm chứng anh Đinh Đức Đ, sinh năm 1971; trú tại: thôn Đ, xã A, huyện Q (Bút lục số: 263 - 268)

- Lời khai của người làm chứng anh Lê Hoài P, sinh năm 1991; trú tại: tổ 1, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (Bút lục số: 292 - 295)

- Lời khai của người làm chứng anh Phạm Quốc H, sinh năm 1977; trú tại: thôn T, xã A, huyện Q (Bút lục số: 273 - 274); anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1988; trú tại: thôn T, xã Q huyện Q (Bút lục số: 275 - 276). Lời khai của ông Lê Văn P, sinh năm 1979; trú tại: thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Hải Dương là giám đốc Ngân hàng TMCP P, chi nhánh Hải Dương. (Bút lục số: 217 - 220)

Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Quang P còn được chứng minh bằng các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 28/11/2016, Đinh Quang P đã giao dịch cầm cố chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kiamorning, biển kiểm soát 34A-134.52, trị giá 300.000.000 đồng và các giấy tờ có liên quan cho anh Vũ Ngọc Q để vay số tiền 140.000.000 đồng. Đến khoảng 01 giờ ngày 19/3/2017, Đinh Quang P đã trộm cắp chiếc xe ô tô trên trước cửa nhà anh Lưu Văn T đỗ ở đường DH72 gần khu vực ngã tư chợ Tò thôn Tô Đề xã An Mỹ huyện Quỳnh Phụ. Tổng trị giá tài sản Đinh Quang P trộm cắp là: 300.000.000 đồng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo Đinh Quang P đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

Điều 138: Tội trộm cắp tài sản.

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

a) Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ hai trăm triệu đồng đến dưới năm trăm triệu đồng.

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”.

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu, chiếm hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an và dư luận bất bình trong nhân dân. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung

[3] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo thấy:

Bị cáo Đinh Quang P không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi thực hiện tội phạm bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo và do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Người bị hại là anh Lưu Văn T và người có quyền, nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Ngọc Q đều có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mặt khác bố bị cáo là thương binh loại A hạng 4/4 do vậy Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 24/3/2017, bị cáo P đã thanh toán toàn bộ số tiền dư nợ gốc và lãi cho theo Hợp đồng tín dụng với tổng số tiền là 229.015.625 cho Ngân hàng TMCP P, chi nhánh Hải Dương. Ngày 27/3/2017 bị cáo P đã thỏa thuận trả đủ cho anh Q số tiền vay khi cầm cố chiếc xe là 140.000.000 đồng và 07 triệu đồng tiền lãi. Đến nay, Ngân hàng TMCP P chi nhánh Hải Dương, anh Vũ Ngọc Q, anh Lưu Văn T không có yêu cầu đề nghị gì, vì vậy không đặt ra giải quyết.

[5] Đối với Ma Thị V là người đi cùng với bị cáo Đinh Quang P cầm cố chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia morning biển kiểm soát 34A-134.52, là người được P báo cho ý định lấy cắp chiếc xe và đã trực tiếp chứng kiến toàn bộ quá trình Đinh Quang P thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe ô tô trên nhưng Ma Thị V đã không trình báo, tố giác với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Do đó, hành vi không tố giác tội phạm của Ma Thị V cần phải bị xử lý theo quy định. Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã có Q định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 01/2018/HSST-QĐ ngày 16/01/2018 để yêu cầu điều tra,

xử lý về hành vi không tố giác tội phạm của Ma Thị V. Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình có công văn số 01/CV-VKS ngày 22 tháng 01 năm 2018 giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng số 01/KS-ĐT ngày 13/12/2017. Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục kiến nghị Công an huyện Quỳnh Phụ và Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tiếp tục điều tra, xử lý về hành vi không tố giác tội phạm của Ma Thị V theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Vũ Ngọc Q có giấy phép kinh doanh dịch vụ cầm đồ là người đã nhận cầm chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kiamorning, biển kiểm soát 34A-134.52 để cho Đinh Quang P vay số tiền 140.000.000đồng với mức lãi xuất 2000 đồng/01ngày/01 triệu vào ngày 28/11/2016. Tuy nhiên sau khi sự việc xảy ra P và gia đình đã thỏa thuận trả cho anh Q số 140.000.000 đồng vay khi cầm cố chiếc xe và anh Q chỉ lấy 7.000.000 đồng tiền lãi bằng đúng lãi xuất cho vay ngắn hạn cùng thời điểm của Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã không xử lý đối với anh Q về hành vi cho vay nặng lãi là phù hợp.

[6] Chiếc xe ô tô con nhãn hiệu Kia morning, sơn trắng, số khung 511ACT191450, số máy G3LABP thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Đinh Quang P, bị cáo P đã tất toán hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP xăng dầu Petrolimex chi nhánh Hải Dương và cũng đã trả xong cho anh Vũ Ngọc Q, anh Lưu Văn T số tiền 140.000.000đồng. Ngân hàng TMCP xăng dầu Petrolimex chi nhánh Hải Dương, anh Vũ Ngọc Q, anh Lưu Văn T không có yêu cầu đề nghị gì. Vì vậy cần tuyên trả chiếc xe ô tô con nhãn hiệu Kia morning, sơn trắng, số khung 511ACT191450, số máy G3LABP và 02 chùm chìa khóa xe ô tô (04 chìa khóa đơn) cho bị cáo Đinh Quang P

Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và đang bị tạm giam do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 38; Điều 50; Điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Tuyên bố bị cáo Đinh Quang P phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đinh Quang P 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tuyên trả cho bị cáo Đinh Quang P chiếc xe ô tô con nhãn hiệu Kia morning, sơn trắng, số khung 511ACT191450, số máy G3LABP và 02 chùm chìa khóa xe ô tô (04 chìa khóa đơn)

(Toàn bộ vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ ngày 14/12/2017)

3. Về án phí: Bị cáo Đinh Quang P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo Đinh Quang P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/02/2018. Người bị hại anh Lưu Văn T; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng TMCP P chi nhánh Hải Dương, anh Vũ Ngọc Q và chị Ma Thị V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả xét xử hoặc niêm yết kết quả xét xử tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi người bị hại và người có quyền lợi liên quan cư trú theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THA DS huyện Quỳnh Phụ;
- Bị cáo ; nhữn người tham gia tố tụng;
- L- u văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Duy Luân